

13. Các hoạt động nghiên cứu ATVSLĐ từ năm 2000-2005

13.1 Danh mục các đề tài nghiên cứu

13.1.1 - Đề tài cấp Nhà nước

Stt	Tên đề tài	Năm nghiên cứu	Đơn vị, người chủ trì
1	Nghiên cứu điều kiện lao động đặc thù và sức khỏe nghề nghiệp của cán bộ y tế trong giai đoạn hiện nay, đề xuất giải pháp khắc phục.	2004-2006	Viện Y học lao động và Vệ sinh môi trường và Cục Y tế Dự phòng Việt Nam, Bộ Y tế chủ trì.
2	Nghiên cứu tình hình sức khỏe, bệnh tật của cộng đồng dân cư vùng khai khoáng mỏ và phòng chống một số bệnh mới xuất hiện có liên quan.	2001 – 2004	Viện Y học lao động và Vệ sinh môi trường, Bộ Y tế chủ trì
3	Nghiên cứu bệnh tật học đường liên quan đến EC GONOMI và các giải pháp cải thiện.	2001- 2004	Viện Y học lao động và Vệ sinh môi trường, Bộ Y tế chủ trì.
4	Nghiên cứu sức khỏe tâm thần của người Việt nam trong thời kỳ chuyển sang cơ chế cơ chế kinh tế thị trường và xây dựng các giải pháp can thiệp.	2001-2004	Viện Sức khỏe Tâm thần, Bệnh viện Bạch Mai.
5	Nghiên cứu cơ sở khoa học để xây dựng hệ thống tiêu chuẩn và hệ thống quản lý an toàn vệ sinh lao động phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội, góp phần bảo vệ sức khỏe người lao động trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.	2000 – 2003	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ chủ trì
6	Xây dựng chương trình hành động nhằm nâng cao nhận thức BVMT cho NLD phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong giai đoạn mới.	2000 – 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ chủ trì
7	Điều tra, đánh giá, xây dựng các danh mục xử lý ô nhiễm bụi, hơi khí độc và công nghệ sản xuất chúng nhằm phục vụ, kiểm soát và giảm thiểu ô nhiễm, tăng cường khả năng thu hồi nguyên liệu trong một số ngành công nghiệp.	2003 – 2005	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ chủ trì.
8	Đề tài nhánh cấp Nhà nước “Nghiên	2002 -2003	Viện Khoa học kỹ

	cứu chế tạo một vài loại PTBV cơ quan hô hấp phòng chống bệnh bụi phổi silic cho công nhân ngành đúc, sản xuất vật liệu xây dựng và khai thác than”, thuộc đề tài độc lập cấp Nhà nước về bệnh bụi phổi silic.		thuật BHLĐ chủ trì.
9	Đề tài nhánh cấp Nhà nước “Sức khỏe công nhân ngành Hóa chất”, thuộc đề tài KHCN cấp Nhà nước KX-05-12 “Môi trường và sức khỏe công nhân ngành hóa chất”.	2002 – 2003	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ chủ trì.

13.1.2- Đề tài Cấp Bộ

STT	Tên đề tài		
10	Xây dựng danh mục bệnh nghề nghiệp	Hàng năm	Bộ Y tế
11	Đánh giá nồng độ dung môi hữu cơ trong không khí và tình hình vệ sinh lao động tại một số cơ sở sản xuất và sử dụng sơn trên địa bàn Hà Nội	2001-2003	
12	Nghiên cứu tình hình nhiễm độc cadmi do tiếp xúc nghề nghiệp, đề xuất bổ sung vào danh mục bệnh nghề nghiệp	2001-2003	
13	Nghiên cứu thực trạng nhiễm HIV/AIDS nghề nghiệp đề xuất bổ sung vào danh mục BNN	2001-2003	Bộ Y tế
14	Nghiên cứu đánh giá rối loạn chức năng Hô hấp ở người tiếp xúc với bụi silic và bụi bông. Đề xuất giải pháp can thiệp.	2001-2003	Bộ Y tế
15	Nghiên cứu điều kiện lao động, tác hại nghề nghiệp ở người lao động chăn nuôi gia cầm, gia súc.	2003 – 2005	Bộ Y tế
16	Nghiên cứu điều kiện lao động đặc thù và sức khỏe nhân viên y tế, đề xuất các giải pháp khắc phục	2004-2006	Bộ Y tế
17	Nghiên cứu thực trạng điều kiện lao động ảnh hưởng đến sức khỏe người Lao động nuôi trồng thủy sản, đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện lao động, can thiệp dự phòng tác hại nghề nghiệp bảo vệ sức khỏe người lao động nuôi	2003-2005	Bộ Thủy sản

	trồng thủy sản.		
18	Các giải pháp để thực hiện các quy định của nhà nước về ATVSLĐ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ngoài quốc doanh (Mã số: CB 2001 — 09) .	2001	BLĐTBXH
19	Xây dựng văn bản hướng dẫn xử phạt hành chính đối với vi phạm về môi trường lao động (Mã số: CB 2002 — 04 — 02)	2002	BLĐTBXH
20	Xây dựng các chỉ tiêu đánh giá môi trường của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng của Ngành LĐTBXH (Mã số: CB 2002 — 04 — 03)	2002	BLĐTBXH.
21	Xây dựng quỹ bồi thường tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp (Mã số: CB 2003 — 01 — 10) .	2003	BLĐTBXH
22	Đánh giá tình hình làm việc tăng giờ không đúng quy định tại các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, nguyên nhân và giải pháp khắc phục (Mã số: CB 2004 - 03 - 01)	2004	BLĐTBXH.
23	Nghiên cứu sử dụng bức xạ mặt trời nhằm cung cấp năng lượng phục vụ sản xuất và tiêu dùng trong chiến lược khai thác năng lượng sạch bảo vệ môi trường	1998 — 2000	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ.
24	Đánh giá tình hình an toàn và vệ sinh lao động trong nông nghiệp	1998 — 2000	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
25	Phòng chống bụi amiăng trong ngành sản xuất vật liệu có chứa amiăng	1998 — 2000	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
26	Bước đầu đánh giá điều kiện làm việc của người lao động ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.	1998— 2000	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
27	Khảo sát, đánh giá và tổng kết tình hình an toàn lao động trong giai đoạn 1991-2000 tại một số nhà máy điện, cơ khí, hóa chất điển hình ở miền Bắc. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động ở các cơ sở sản xuất .	2000 — 2001	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
28	Nghiên cứu đánh giá chấn động sinh ra	2000 —	Viện Khoa học kỹ

	do các thiết bị máy móc trong thi công, xây dựng cầu đường đến sức khỏe công nhân vận hành máy và ảnh hưởng của nó đến độ an toàn của các kết cấu công trình xây dựng ở Việt nam .	2001		thuật BHLĐ
29	Nghiên cứu đánh giá nguy cơ giảm thính lực, biến đổi một số chỉ tiêu sinh hóa và đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ sức khỏe người lao động tiếp xúc với hóa chất độc hại.	2000 -2001		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
30	Hiện trạng, nguyên nhân và ảnh hưởng của ô nhiễm bụi đến sức khỏe người lao động và dân cư xung quanh tại các khu vực khai thác than ở Quảng Ninh. Đề xuất các giải pháp qui hoạch và kinh tế nhằm làm giảm ô nhiễm và hạn chế tác động của.	2000 — 2001		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
31	Nghiên cứu chế tạo hệ thống thiêu đốt phế thải trong công nghiệp sản xuất da giấy để bảo vệ môi trường.	2001 — 2002		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
32	Nghiên cứu chế tạo vật liệu và cấu tạo lớp đệm mới dùng cho tháp đệm lọc khí thải của lò đốt dầu trong điều kiện Việt Nam.	2001 — 2002		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
33	Nghiên cứu môi trường và điều kiện làm việc của một số cơ sở sản xuất muối vùng duyên hải miền Nam Trung bộ. Đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động làm muối.	2001 — 2003		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
34	Nghiên cứu xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống đánh giá khả năng lọc bụi, hơi khí của các phương tiện bảo vệ cơ quan hô hấp.	2001 — 2003		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
35	Nghiên cứu thực nghiệm một số biến đổi sinh lý về trạng thái nhiệt, nhằm xây dựng một số chỉ tiêu đánh giá khả năng lao động thể lực của người lao động Việt Nam trong điều kiện khí hậu nhiệt ẩm.	2001 — 2004		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
36	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý và khai thác thông tin khoa học công nghệ về ATVSLĐ.	2001 — 2002		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ

37	Nghiên cứu hoàn thiện các chỉ tiêu ATVSLĐ và xây dựng hồ sơ quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động ở Việt Nam.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
38	Đánh giá tình trạng sức khỏe và sức nghe của người lao động tiếp xúc với dung môi hữu cơ.	2002 — 2003	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
39	Tổng quan về tình hình xử lý khí thải từ các lò thiêu đốt phế thải và quản lý lò đốt thải ở Việt Nam.	2002- 2003	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
40	Nghiên cứu khả năng và hiệu quả của một số quá trình lý - hóa cơ bản trong xử lý làm sạch nước thải công nghiệp.	2002 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
41	Nghiên cứu sử dụng than hoạt tính sản xuất trong nước để xử lý ô nhiễm mùi trong một số ngành sản xuất công nghiệp.	2002 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
42	Đánh giá hiện trạng môi trường và điều kiện làm việc cho một số làng nghề đặc trưng khu vực miền Trung. Đề xuất giải pháp cải thiện nhằm nâng cao năng suất lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động.	2003 -2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
43	Nghiên cứu một số dạng thiết bị lọc bụi mới, cấu tạo đơn giản, hiệu quả cao và làm việc ổn định, dễ áp dụng cho các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ.	2003 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
44	Đánh giá hiện trạng TNLĐ trong sử dụng máy tuốt lúa nông nghiệp và đề xuất giải pháp tổng hợp đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành cho người nông dân.	2003 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
45	Nghiên cứu ảnh hưởng của rung động đến sức khỏe của người lao động làm việc với các thiết bị rung cầm tay. Đánh giá và đề xuất các giải pháp hạn chế ảnh hưởng của rung động.	2003 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
46	Nghiên cứu áp dụng một số giải pháp cải thiện môi trường sống và điều kiện làm việc cho công nhân viên chức lao động ở các vùng sâu, vùng xa.	2003 — 2004	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
47	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản	1999 —	Viện Khoa học kỹ

	xuất thiết bị thông thoáng hai chiều, áp dụng cánh dạng profin lưới khí động hình Z để sử dụng trong thông gió công nghiệp, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường và đáp ứng được yêu cầu công nghệ.	2001	thuật BHLĐ
48	Hoàn thiện công nghệ sản xuất loạt nhỏ thiết bị xử lý hơi khí độc dùng cho các ngành sản xuất và các phòng thí nghiệm có sử dụng dung môi hóa chất	2000 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
49	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất thiết bị tách lọc bụi dùng trong công nghiệp	1998 — 2001	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
50	Hoàn thiện công nghệ sản xuất loạt nhỏ dây an toàn chống ngã cao đã được đánh giá các chỉ tiêu về chất lượng và độ bền.	2003 — 2005	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
51	Hoàn thiện công nghệ sản xuất thiết bị lọc khí lò đốt.	2003 — 2005	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
52	Xử lý các yếu tố độc hại trong công nghiệp sửa chữa hầm tàu	2000 — 2001	
53	Nghiên cứu ứng dụng chế tạo thiết bị lọc điện công suất nhỏ ở Việt nam.	2000 — 2001	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
54	Nghiên cứu chế tạo kem bảo vệ da cho công nhân tiếp xúc nhiều với nước trong các nhà máy chế biến thủy sản.	2000 — 2001	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
55	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đảm bảo an toàn bức xạ cho cán bộ nhân viên và môi trường xung quanh của các cơ sở y học hạt nhân.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
56	Nghiên cứu ĐKLĐ thị giác và các chỉ tiêu, giải pháp cải thiện điều kiện chiếu sáng tiện nghi cho ngành sản xuất da giấy.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
57	Nghiên cứu ecgônmi và ĐKLĐ của người lao động ở làng nghề sản xuất mạch nha, đề xuất mô hình tổ chức lại sản xuất một cách khoa học và hợp lý, bảo đảm năng suất và bảo vệ sức khỏe người lao động, bảo vệ môi trường.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
58	Nghiên cứu về ĐKLĐ và sức khỏe người lao động nữ trong các nghề có tiếp xúc với bụi silic.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ

59	Đánh giá chất lượng nguồn nước, đề xuất giải pháp xử lý nguồn nước mặt để cung cấp nước sinh hoạt cho người lao động vùng sâu A Lưới - Thừa Thiên Huế.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
60	Nghiên cứu thiết kế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết bị đánh giá độ bền động của dây an toàn.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
61	Nghiên cứu ảnh hưởng của hóa chất bảo vệ thực vật tới sức khỏe NLĐ trong các cơ sở gia công đóng gói bao bì.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
62	Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố độc hại đặc trưng tới sức khỏe NLĐ trong các cơ sở sản xuất da giày và đề xuất các giải pháp bảo vệ sức khỏe, nâng cao năng suất lao động cho NLĐ trong ngành da giày ở các tỉnh phía Nam.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
63	Đánh giá khả năng bảo vệ của viên Vitexin đối với công nhân tiếp xúc với dung môi hữu cơ trong công nghệ sơn.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
64	Nghiên cứu hoàn thiện thiết kế mẫu và xây dựng atlas thiết bị lọc bụi, phổ biến áp dụng trong công nghiệp	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
65	Nghiên cứu xây dựng qui trình phân tích thủy ngân và asen trong nước và khí thải công nghiệp bằng phương pháp Von-Ampe hòa tan trên điện cực đĩa vàng quay.	2001 — 2002	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
66	Nghiên cứu ảnh hưởng của bụi tới sức khỏe người lao động ở một số cơ sở xay sát lương thực, xác định cơ cấu bệnh tật và đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm cải thiện ĐKLV và bảo vệ sức khỏe người lao động.	2002 — 2003	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
67	Đánh giá tình hình tai nạn điện trong sản xuất nông nghiệp hiện nay ở nước ta và đề xuất giải pháp giảm thiểu.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
68	Nghiên cứu đề xuất một số loại phương tiện bảo vệ cơ quan hô hấp cho NLĐ làm việc trong điều kiện tiếp xúc với hóa chất độc hại dạng sương.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ

69	Xây dựng các giải pháp dự phòng để cải thiện môi trường, điều kiện lao động ở một số làng nghề có nguy cơ cao nhằm bảo vệ sức khỏe NLĐ.	2004-2006	
70	Nghiên cứu xây dựng phòng khám SK,BNN di động nhằm phục vụ cho người lao động ở các vùng sâu, vùng xa.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
71	Nghiên cứu, đánh giá ảnh hưởng của trường điện từ tới sức khỏe NLĐ làm việc tiếp xúc với điện áp cao và đề xuất các giải pháp hạn chế.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
72	Nghiên cứu ứng dụng một số giải pháp tổng hợp nhằm cải thiện MT và ĐKLV cho NLĐ có nguy cơ cao tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
73	Đánh giá hiện trạng ô nhiễm chì và ảnh hưởng của nó tới sức khỏe cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh .	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
74	Nghiên cứu xây dựng các giải pháp tuyên truyền huấn luyện để nâng cao hiệu quả trang bị kiến thức ATVSLĐ cho NLĐ ở các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế hiện nay.	2004-2006	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
75	Mã số 205/01/TĐ-TLĐ: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tổng hợp nhằm cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho một số cụm dân cư điển hình nhằm nâng cao chất lượng sống cho người lao động vùng sâu vùng xa.	4/2005- 4/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
76	Mã số 205/02/TĐ-TLĐ: Nghiên cứu đề xuất các cơ sở khoa học để xây dựng một số Bộ Quy tắc ứng xử trong các Tiêu chuẩn TNXH cho một số loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm nâng cao lợi ích cho NLĐ và phát triển bền vững của doanh nghiệp .	6/2005 - 6/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
77	Mã số 205/03/TĐ-TLĐ: Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn thực hiện qui chế dân chủ cơ sở trong các đơn vị doanh nghiệp ngoài quốc doanh.	3/2005 - 3/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ

78	Mã số 205/01/TLĐ: Nghiên cứu xây dựng qui trình công nghệ xử lý chất thải cho một số công đoạn có nguy cơ gây ô nhiễm cao trong ngành hóa chất.	7/2005 - 30/6/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
79	Mã số 205/02/TLĐ: Nghiên cứu lựa chọn và chế tạo một số loại PTBVCN cho người lao động trên công trường xây dựng nhà cao tầng.	6/2005- 31/5/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
80	Mã số: 205/03/TLĐ: Nghiên cứu đề xuất áp dụng các giải pháp chiếu sáng hợp lý, tiết kiệm điện năng cho một số công đoạn sản xuất có yêu cầu chất lượng chiếu sáng cao.	7/2005- 30/6/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
81	Mã số: 205/04/TLĐ: Đánh giá hiện trạng môi trường tiếng ồn và ảnh hưởng của nó tới sức khỏe NLĐ trong các cơ sở sản xuất ngành cơ khí - đóng tàu và đề xuất các giải pháp hạn chế tác động tiếng ồn.	8/2005- 31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
82	Mã số: 205/05/TLĐ: Đánh giá độ mệt mỏi của NLĐ làm việc trong dây chuyền sản xuất ngành da giày; đề xuất các giải pháp y tế dự phòng nhằm bảo vệ sức khỏe NLĐ và nâng cao năng suất lao động.	8/2005- 31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
83	Mã số: 205/06/TLĐ: Nghiên cứu xây dựng và biên soạn các tình huống đảm bảo ATVSLĐ và BVMT, cho một số ngành sản xuất tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên phục vụ công tác tuyên truyền huấn luyện phù hợp với các loại hình sản xuất	8/2005 - 31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
84	Mã số: 205/07/TLĐ: Môi trường - điều kiện lao động và sức khỏe NLĐ trong quá trình chế biến mủ kem tại các nhà máy sơ chế mủ cao su. Thực trạng và giải pháp.	8/2005 - 31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
85	Mã số 205/08/TLĐ: Đánh giá tình hình ATVSLĐ và ô nhiễm môi trường do các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trên địa bàn các Quận ven TP. Hồ Chí Minh và ảnh hưởng của chúng tới sức khỏe người lao động và dân cư xung quanh.	8/2005- 31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ

86	Mã số 205/09/TLĐ: Tác động của kinh tế thị trường đến việc làm, đời sống của nữ công nhân và lao động trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và vai trò của Công đoàn.	7/2005-2/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
87	Mã số 205/10/TLĐ: Chính sách kinh tế xã hội đối với công nhân viên chức lao động trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt nam. Thực trạng và giải pháp.	8/2005-31/7/2007	Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
88	Dự án SXTN mã số 205/01/DA-TLĐ: Sản xuất một số loại khẩu trang phòng chống bụi hô hấp (3/2005-3/2006) do Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ chủ trì.		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
89	Dự án SXTN mã số: 205/02/DA-TLĐ: Hoàn thiện công nghệ sản xuất loạt nhỏ các loại tủ hút dành cho các phòng thí nghiệm có các hóa chất độc hại.		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
90	Nhiệm vụ cấp Bộ - 205/01/NV-TLĐ: Xây dựng chương trình tuyên truyền, phổ biến, triển khai ứng dụng các kết quả KHCN về ATVSLĐ và BVMT cho các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ và người lao động khu vực sản xuất nông nghiệp.		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
91	Nhiệm vụ cấp Bộ 205/02/NV-TLĐ: Xây dựng thử nghiệm chương trình huấn luyện và nâng cao nhận thức tại chỗ về ATVSLĐ cho người Việt nam đang làm việc tại nước ngoài.		Viện Khoa học kỹ thuật BHLĐ
92	Đánh giá điều kiện lao động và sức khỏe nữ lao động nông nghiệp tại một số vùng sinh thái.	2002-2004	Bộ Y tế

Nguồn: Bộ Khoa học- Công nghệ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và BLĐTBXH cung cấp.

13.2- Khảo sát và dự án

1	Điều tra cơ bản về bảo hộ lao động (1996 – 2000)
2	Điều tra việc bồi thường tai nạn lao động từ người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động (2001-2003)
3	Khảo sát thực trạng điều kiện lao động, công tác ATVSLĐ trong doanh nghiệp nhỏ (2003)
4	Điều tra nhận thức của nông dân về sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp (2003).
5	Xây dựng thuật ngữ ATVSLĐ (thuộc Đề án hợp tác giữa Viện FES - CHLB Đức và Bộ LĐTBXH) (2003 - 2004)
6	Thực hiện Dự án tăng cường năng lực về ATVSLĐ trong sản xuất nông nghiệp từ 2004-2007 (RAS/04/M01/JPN)
7	Khảo sát về hiện trạng môi trường lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ngoài quốc doanh (2004)
8	Khảo sát điều kiện lao động, ATVSLĐ trong các doanh nghiệp ngành than (2004)
9	Dự án “ Cải thiện điều kiện lao động” trong Chương trình hỗ trợ khu vực doanh nghiệp do Đan Mạch tài trợ (2005 – 2009)
10	Dự án phòng chống bệnh bụi phổi Silíc (1999-2005)
11	Dự án chăm sóc sức khoẻ người lao động (2004-2005), (2006-2007).